

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A
TỈNH G**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2018/QĐST-HNGĐ

A, ngày 29 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 23/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974

- *Bị đơn*: Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: Số nhà 7/10 hẻm T, phường H, thị xã A, tỉnh G

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Ngọc T và chị Nguyễn Thị H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và tài sản chung: Anh T và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào công quỹ nhà nước; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001879 ngày 10/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh G. Chị H được trả lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND thị xã A;
- UBND phường H, TX A;
- Chi cục THA TX A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Đình Mạnh